

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	Sử dụng tiêu chí Đạt, Không đạt
I	Tiêu chí về kỹ thuật		
1	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ	Nhà thầu có tài liệu chứng minh đã đăng ký hoạt động dịch vụ lưu trữ với cơ quan quản lý chuyên môn tại nơi Luật Lưu trữ 33/2024/QH15 và Nghị định 113/2025/NĐ-CP và Thông tư 06/2025/TT-BNV. (trường hợp liên danh: từng thành viên liên danh phải thỏa mãn yêu cầu này	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu này	Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Có thuyết minh trình bày mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V E-HSMT	Đạt
		Không có thuyết minh trình bày mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc Hoặc có thuyết minh nhưng không đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V E-HSMT	Không đạt
		Trình bày rõ ràng, đầy đủ, chính xác theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.	

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	Sử dụng tiêu chí Đạt, Không đạt
3	Quy trình chỉnh lý tài liệu theo đúng quy định		Đạt
		Trình bày không rõ ràng, không đúng hoặc sai so với quy định của nhà nước	Không đạt
4	Biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu (sơ đồ tổ chức, bố trí nhân sự, phân công công việc chi tiết, phương án bố trí máy móc thiết bị, hiểu biết về hiện trạng tài liệu, phương án phối hợp với đơn vị liên quan,...)	Nhà thầu có thuyết minh đầy đủ, cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu cột bên.	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh thiếu 01 yêu cầu cột bên hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu cột bên	Không đạt
5	Biện pháp đảm bảo an toàn thông tin bảo mật hồ sơ tài liệu trong quá trình thực hiện	Nhà thầu có cam kết và thuyết minh biện pháp cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu	Đạt
		Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
6	Mức độ đáp ứng, đảm bảo chất lượng về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ chỉnh lý tài liệu và phương pháp thực hiện	Có thuyết minh trình bày về Mức độ đáp ứng, đảm bảo chất lượng về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ nêu tại Chương V. E- HSMT và phương pháp thực hiện công việc và có bảng cam kết thực hiện kèm theo	Đạt
		Không có bản cam kết Hoặc không có thuyết minh trình bày về Mức độ đáp ứng, đảm bảo chất lượng về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ nêu tại Chương V E- HSMT và phương pháp thực hiện công việc Hoặc có trình bày nhưng không đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V E- HSMT	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	Sử dụng tiêu chí Đạt, Không đạt
7	Tiến độ thực hiện gói thầu	<p>Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu ≤ 120 ngày</p> <p>Và có Bảng tiến độ chi tiết công việc cần thực hiện theo các giai đoạn hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng các yêu cầu được nêu tại Chương V của E-HSMT.</p>	Đạt
		<p>Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu > 120 ngày</p> <p>Hoặc Không có bảng tiến độ chi tiết công việc cần thực hiện theo các giai đoạn</p> <p>Hoặc có Bảng tiến độ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và không đáp ứng các yêu cầu được nêu tại Chương V của E-HSMT</p>	Không đạt
8	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường; phòng cháy, chữa cháy; an toàn lao động	<p>Có thuyết minh trình bày về các biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường; phòng cháy, chữa cháy; an toàn lao động trong quá trình thực hiện công việc hợp lý, khả thi và đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V E-HSMT</p> <p>Có cam kết chịu trách nhiệm về đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, PCCC và bồi thường thiệt hại các hư hỏng do nhà thầu gây ra trong quá trình thực hiện gói thầu</p>	Đạt
		<p>Không có thuyết minh trình bày về một trong các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường; phòng cháy, chữa cháy; an toàn lao động</p> <p>Hoặc có trình bày nhưng không hợp lý, không phù hợp với công việc thực hiện và không đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V E-HSMT</p> <p>Hoặc không có cam kết đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, PCCC</p>	Không đạt
9	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	<p>Nhà thầu phải cam kết</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bảo hành ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng + Xử lý sự cố trong vòng ≤ 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư trong suốt thời gian bảo hành 	Đạt

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	Sử dụng tiêu chí Đạt, Không đạt
		Không có cam kết Hoặc cam kết không đầy đủ, không đúng với yêu cầu E-HSMT	Không đạt
10	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 Trường hợp nhà thầu kê khai không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận.	<p>8.1. Thông tin về uy tín trong việc tham dự thầu</p> <p>Nhà thầu có cam kết không vi phạm các hành vi khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 trong vòng 05 năm tính đến thời điểm đóng thầu</p> <p>Trường hợp có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia nhưng đã thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu của E-HSMT trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này</p> <p>Không cam kết hoặc có cam kết nhưng không trung thực</p> <p>Hoặc có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia nhưng không thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu của E-HSMT trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này</p> <p>8.2. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng</p> <p>Nhà thầu cam kết không có hợp đồng vi phạm hoặc chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu trong vòng 05 năm tính đến thời điểm đóng thầu</p> <p>Có hợp đồng vi phạm hoặc bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu</p>	<p></p> <p>Đạt</p> <p>Không đạt</p> <p></p> <p>Đạt</p> <p>Không đạt</p>
II	Tiêu chí về nhân sự chủ chốt		

STT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	Sử dụng tiêu chí Đạt, Không đạt
1	Phụ trách dự án/ Quản lý chung	<ul style="list-style-type: none"> - Số lượng: 01 người - Kinh nghiệm trong công việc tương tự: tối thiểu 6 năm hoặc 2 hợp đồng - Tốt nghiệp từ đại học trở lên chuyên ngành về văn thư, lưu trữ hoặc công nghệ thông tin; - Có chứng chỉ hành nghề lưu trữ lĩnh vực chính lý tài liệu; - Đã từng đảm nhiệm vị trí Phụ trách dự án/Quản lý chung (hoặc tương đương) ít nhất 02 hợp đồng về lĩnh vực chính lý tài liệu (<i>Nhà thầu nộp cùng E-HSDT file scan một trong các tài liệu: Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng về nhân sự; Văn bản có chữ ký, đóng dấu hoặc xác nhận của Chủ đầu tư hoặc quyết định thành lập nhân sự hoặc tài liệu tương đương</i>). 	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Cán bộ thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Số lượng: 05 người - Kinh nghiệm trong công việc tương tự: tối thiểu 3 năm hoặc 1 hợp đồng - Trình độ Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành về văn thư, lưu trữ hoặc công nghệ thông tin - Đã từng đảm nhiệm vị trí Cán bộ thực hiện (hoặc tương đương) ít nhất 01 hợp đồng về lĩnh vực chính lý tài liệu. <p><i>(Nhà thầu nộp cùng E-HSDT file scan một trong các tài liệu: Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng về nhân sự; Văn bản có chữ ký, đóng dấu hoặc quyết định thành lập nhân sự hoặc tài liệu tương đương).</i></p>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
	KẾT LUẬN	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là “đạt”	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn được xác định là “không đạt”	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

4.2. Phương pháp giá đánh giá²:

Cách xác định giá đánh giá theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá đánh giá:

Việc xác định giá đánh giá được thực hiện theo công thức sau đây:

$$G_{\text{ĐG}} = G \pm \Delta_G + \Delta_{\text{ƯĐ}}$$

Trong đó:

- G là giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);
- $\Delta_{\text{ƯĐ}}$ là giá trị phải cộng thêm đối với đối tượng không được hưởng ưu đãi theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;
- Δ_G là giá trị các yếu tố được quy về một mặt bằng, bao gồm :

+ Chi phí lãi vay (nếu có);

+ Chất lượng dịch vụ;

+ Đấu thầu bền vững (nếu có): _____ [Trường hợp áp dụng tiêu chí này, Chủ đầu tư, tổ chuyên gia cần lượng hóa thành tiền một đơn vị chênh lệch của thông số, chỉ số về môi trường, xã hội...so với mức yêu cầu tối thiểu. Trường hợp ưu tiên dịch vụ được chứng nhận nhãn sinh thái và tương đương thì cần quy định cụ thể];

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.1. Phương pháp giá thấp nhất.

+ Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

+ Các yếu tố khác (nếu có).

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá đánh giá thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSĐT sẽ được đánh giá như sau: _____ [ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế].

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSĐT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.